

BÀI TẬP CHUYÊN ĐỀ PHẢN ỨNG OXI HÓA KHỬ (P2)

Thầy giáo : Nguyễn Quốc Tùng

HOÁ HỌC 10

PHẢN ỨNG OXI HOÁ – KHỬ

BÀI
15

BÀI TẬP CÂN BẰNG PHẢN ỨNG OXI HÓA KHỬ

Câu 1. Dấu hiệu để nhận biết một phản ứng oxi hóa – khử là dựa trên sự thay đổi đại lượng nào sau đây của nguyên tử?

- A. Số khối. B. Số oxi hóa. C. Số hiệu nguyên tử. D. Số mol.

Câu 2. Trong hợp chất SO_3 , số oxi hóa của sulfur (lưu huỳnh) là

- A. +2 B. +3. C. +5. D. +6.

Câu 3: Trong phản ứng oxi hóa – khử:

- A. chất bị oxi hóa nhận electron và chất bị khử cho electron.
B. quá trình oxi hóa và quá trình khử xảy ra đồng thời.
C. chất chứa nguyên tố số oxi hóa cực đại luôn là chất khử.
D. quá trình nhận electron gọi là quá trình oxi hóa.

Câu 4. Số oxi hóa của bromine trong KBr là

- A. 0. B. +1. C. -1. D. +2.

Câu 5. Phản ứng oxi hóa – khử là phản ứng có sự nhường và nhận

- A. electron. B. neutron. C. proton. D. cation.

Câu 6. Số oxi hóa của manganese trong KMnO_4 là

- A. +1. B. +5. C. +7. D. -2.

Câu 7. Chất khử là chất

- A. nhường electron, chứa nguyên tố có số oxi hóa tăng sau phản ứng.
B. cho electron, chứa nguyên tố có số oxi hóa giảm sau phản ứng.
C. nhận electron, chứa nguyên tố có số oxi hóa tăng sau phản ứng.
D. nhận electron, chứa nguyên tố có số oxi hóa giảm sau phản ứng.

Câu 8. Số oxi hoá của nitrogen trong NH_4NO_3 là

- A. -3, -3. B. +3, +5. C. -3, +5. D. +5, +5.

